Hệ thống thư viện số

**1. Bìa và thông tin cơ bản**

* Tên hệ thống / phần mềm.
* Phiên bản SRS.
* Tác giả / nhóm phát triển.
* Ngày tạo / cập nhật.

**2. Mục lục (Table of Contents)**

* Giúp dễ tra cứu khi tài liệu dài.

**3. Giới thiệu (Introduction)**

* **Mục đích tài liệu:** SRS dùng để mô tả chi tiết yêu cầu phần mềm cho dev, tester, khách hàng.
* **Phạm vi hệ thống (Scope):** Website/app làm gì, đối tượng người dùng, giới hạn chức năng.
* **Định nghĩa / thuật ngữ:** Giải thích các từ viết tắt, thuật ngữ chuyên ngành.

**4. Mô tả tổng quan (Overall Description)**

* **Bối cảnh hệ thống:** Hệ thống nằm trong môi trường nào, liên kết với hệ thống khác ra sao.
* **Người dùng và phân loại người dùng (User Classes):** Admin, User, Guest,...
* **Hạn chế và ràng buộc (Constraints):** Ngân sách, thời gian, công nghệ, phần cứng.
* **Giả định & phụ thuộc (Assumptions & Dependencies):** Ví dụ: cần internet, trình duyệt hỗ trợ HTML5.

**5. Yêu cầu chi tiết (Specific Requirements)**

Đây là phần quan trọng nhất, chia ra 2 loại:

**5.1. Yêu cầu chức năng (Functional Requirements)**

* Mỗi tính năng mô tả **đầu vào, đầu ra, hành vi hệ thống**.
* Ví dụ:
  + Đăng nhập: người dùng nhập email + mật khẩu → hệ thống xác thực → redirect đến trang dashboard.
  + Quản lý đơn hàng: Admin có thể xem, chỉnh sửa, xóa đơn.

**5.2. Yêu cầu phi chức năng (Non-Functional Requirements)**

* **Hiệu năng:** Tối đa 1000 user online cùng lúc, tải trang < 2 giây.
* **Bảo mật:** Mật khẩu mã hóa, HTTPS, xác thực 2 lớp.
* **Khả năng mở rộng (Scalability):** Hệ thống có thể nâng cấp khi user tăng.
* **Khả năng duy trì (Maintainability):** Code chuẩn, dễ bảo trì.
* **Tính khả dụng (Availability):** Uptime ≥ 99%.

**6. Sơ đồ & minh họa**

* Flowchart, Use Case Diagram, Wireframe, ERD.
* Giúp dev và tester **hiểu trực quan** hệ thống.

**7. Phụ lục**

* Tài liệu tham khảo, danh sách chữ viết tắt, link liên quan.

Sản Phẩm Tham Khảo: https://thuviensachso.edu.vn/